

TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~340~~/TB-QLTTTQ

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết luận số 337/KL-QLTTTQ ngày 04/9/2024 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang về việc kết luận kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với Đội Quản lý thị trường số 4

Trong thời gian từ ngày 15/8/2024 đến ngày 22/8/2024, Đoàn kiểm tra được thành lập theo Quyết định số 94/QĐ-QLTTTQ ngày 16/7/2024 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với Đội Quản lý thị trường số 4 đã tiến hành kiểm tra Đội Quản lý thị trường số 4.

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 15 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ quy định về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; trên cơ sở kết quả làm việc với Đội Quản lý thị trường số 4; Báo cáo số 03/BC-ĐKTQĐ94 ngày 23/8/2024 của Trưởng Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 94/QĐ-QLTTTQ và các thông tin, tài liệu có liên quan, Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang thông báo công khai Kết luận kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với Đội Quản lý thị trường số 4, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Đội Quản lý thị trường số 4 đã chấp hành và thực hiện nghiêm quy định của pháp luật trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.
- Qua kiểm tra xác suất, ngẫu nhiên 11/23 hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền Đội trưởng, Đội Quản lý thị trường số 4 đã thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính, ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính (đã sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
- Việc quản lý tiền thu được từ xử phạt vi phạm hành chính và bán hàng hóa tịch thu được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.
- Các quyết định xử phạt vi phạm được ban hành đã được thi hành xong, không có quyết định xử phạt vi phạm hành chính còn tồn đọng, chưa được thi hành.
- Việc lưu trữ hồ sơ kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện tốt.
- Việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện theo đúng thẩm quyền, đúng thủ tục.

- Đội Quản lý thị trường số 4 đã thực hiện tốt việc quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, triển khai thi hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, góp phần quan trọng trong việc phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật hành chính, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (những vụ việc thuộc thẩm quyền Đội trưởng):

a) Tổng số vụ vi phạm; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính; số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý; số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự; số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính.

- Tổng số vụ kiểm tra: 37 vụ

- Tổng số vụ vi phạm: 23 vụ

- Số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý:

+ Vi phạm trong hoạt động thương mại: 11 vụ

+ Vi phạm trong lĩnh vực giá: 12 vụ

- Số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự: 0 vụ.

- Số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính: 0 vụ.

b) Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

- Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 23 Quyết định.

- Tổng số quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Không.

- Tổng số quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Không.

- Tổng số quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Không.

Đội Quản lý thị trường số 4 đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt hành chính theo quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

c) Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc

phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

- Tổng số Quyết định đã được thi hành: 23 Quyết định.
- Tổng số quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được thi hành: Không.
- Tổng số quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được thi hành: Không.
- Tổng số quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Không.

Kết quả kiểm tra: 100% các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được thi hành xong. Các đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính đã nộp tiền phạt đầy đủ, không còn Quyết định xử phạt hành chính nào chưa được thi hành.

d) Việc thực hiện các quy định pháp luật về giải trình:

- Tổng số vụ việc thuộc trường hợp giải trình: 0 vụ.
- Tổng số vụ việc thực hiện quyền giải trình: Không.

đ) Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính:

- Tổng số vụ việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính (tạm giữ TVPT, khám...): 02 vụ áp dụng biện pháp tạm giữ tang vật vi phạm.

Việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện theo đúng thẩm quyền. Trong quá trình áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính, Đội Quản lý thị trường số 4 tuân thủ các quy định của pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng quy định tại Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

e) Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt:

- Công tác quản lý tiền nộp phạt vi phạm hành chính:
- + Tổng số vụ xử phạt vi phạm hành chính: 23 vụ việc.
- + Tổng số tiền thu, nộp phạt vi phạm hành chính: 70.600.000 đồng.

Đội Quản lý thị trường số 4 đã bàn giao Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho các tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính thực hiện nộp tiền phạt vi phạm hành chính theo đúng thời hạn ghi trong Quyết định xử phạt (trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt) vào Ngân sách Nhà nước theo đúng quy định.

- Số tiền nộp phạt vi phạm hành chính đã được cập nhập vào hệ thống phần mềm INS đầy đủ, theo đúng quy định.

* Tồn tại: Không.

- Công tác quản lý tiền thu từ bán tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu:
 + Số cuộc bán hàng hoá tịch thu: 01 cuộc (Thực hiện trong tháng 3/2024 thuộc vụ việc tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14040005/QĐ-XPHC ngày 01/02/2024).

+ Số tiền thu từ bán hàng hoá tịch thu: 24.150.000 đồng.

Đội Quản lý thị trường số 4 đã thực hiện nộp tiền bán tài sản vào tài khoản tạm giữ của Sở Tài chính (là chủ tài khoản tạm giữ) đảm bảo đúng thời hạn (trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tiền bán tài sản) theo quy định tại Khoản 7 Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Đội Quản lý thị trường số 4 đã thực hiện lập hồ sơ đề nghị trích trả 16.716.000 đồng chi phí hợp lý xử lý tài sản trong tổng số 24.150.000 đồng thu từ bán hàng hoá tịch thu, báo cáo Cục tổng hợp trình Sở Tài chính (là chủ tài khoản tạm giữ) thẩm định, quyết định theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Số tiền còn lại sau khi trừ chi phí hợp lý là 7.434.000 đồng, Sở Tài chính (là chủ tài khoản tạm giữ) thực hiện nộp vào ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

g) Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính:

- Toàn bộ hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền ra Quyết định của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường được lưu trữ bản chính hồ sơ tại Đội Quản lý thị trường số 4.

- Hồ sơ vụ việc đã có bìa, hồ sơ được thiết kế, in theo TCVN 9251:2012. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được sắp xếp, đánh số bút lục và liệt kê đầy đủ vào bảng danh mục in trên bìa hồ sơ.

- Đội đã thực hiện phân công công chức thực hiện việc bảo quản hồ sơ vụ việc kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính tại Đội.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:

a) Công tác chỉ đạo, điều hành:

Đội Quản lý thị trường số 4 luôn quan tâm đến công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, xem đó là nhiệm vụ trọng tâm của Đội. Đội đã triển khai thực hiện Luật xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành, các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực. Chỉ đạo cán bộ, công chức trong Đội tuân thủ các quy định về thủ tục, thẩm quyền trong xử lý vi phạm hành chính.

b) Tổ chức công tác phổ biến, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ:

- Luôn quan tâm, tạo điều kiện để cán bộ, công chức trong đơn vị tham gia các Hội nghị tập huấn về nghiệp vụ kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính do Tổng cục Quản lý thị trường, Cục Quản lý thị trường, ngành Tư pháp tổ chức.

- Kịp thời phổ biến các văn bản hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính cho toàn thể cán bộ, công chức trong đội biết và thực hiện.

c) Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại đơn vị:

- Đội đã được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất (máy tính, máy in, xe ô tô...) để thực hiện công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính.

- Tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại đơn vị: 04 người, bao gồm:

+ Đội trưởng: 01 người

+ Phó Đội trưởng: 01 người

+ Kiểm soát viên thị trường: 02 người

d) Việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về xử lý vi phạm hành chính; quản lý, sử dụng Hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu và tài liệu điện tử trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính, các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường (hệ thống INS):

- Đội Quản lý thị trường số 4 chủ động thực hiện việc thống kê, báo cáo về công tác xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định của ngành, đảm bảo về thời gian và chất lượng của báo cáo.

- Đơn vị áp dụng, khai thác đầy đủ Hệ thống xử lý vi phạm hành chính của lực lượng Quản lý thị trường (Hệ thống INS) theo Quyết định số 82/QĐ-TCQLTT ngày 19/01/2022 của Tổng cục Quản lý thị trường ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng Hệ thống xử lý vi phạm hành chính của lực lượng quản lý thị trường. Đội đã thực hiện thiết lập hồ sơ kiểm tra, xử phạt trên Hệ thống INS đạt 100%; 100% hồ sơ vụ việc được scan lên Hệ thống INS sau khi kết thúc vụ việc.

đ) Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến xử lý vi phạm hành chính:

Từ quý IV năm 2023 đến hết quý II năm 2024, Đội Quản lý thị trường số 4 không tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ đối với cán bộ, công chức, người lao động tại Đội.

e) Việc thực hiện trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; pháp luật khác có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính.

Đội trưởng Đội Quản lý thị trường số 4 đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, chỉ đạo cán bộ, công chức trong đơn vị thực hiện áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý vi phạm hành chính; thực hiện kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền trong xử lý vi phạm hành chính.

3. Kết quả kiểm tra trực tiếp một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền Đội trưởng tại Đội Quản lý thị trường số 4

Kết quả kiểm tra xác suất ngẫu nhiên 11/23 bộ hồ sơ kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của Đội Quản lý thị trường số 4 từ quý IV năm 2023 đến hết quý II năm 2024, Đoàn Kiểm tra đánh giá: Không phát hiện vụ việc nào thiết lập không đúng với quy định của pháp luật, các hồ sơ vụ việc xử phạt vi phạm hành chính xử phạt

đúng hành vi, áp dụng đúng chế tài, đảm bảo quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, đối tượng xử phạt vi phạm hành chính. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về thẩm quyền trong lập Biên bản vi phạm hành chính, ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính được Đội Quản lý thị trường số 4 thực hiện đúng theo quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

Không.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN KIỂM TRA

1. Kiến nghị xử lý sai phạm và việc xem xét, xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân sai phạm: Không.

2. Đề nghị Đội Quản lý thị trường số 4 gửi báo cáo bằng văn bản việc thực hiện Kết luận kiểm tra về Cục Quản lý thị trường tỉnh Tuyên Quang (qua Phòng Thanh tra - Pháp chế) trước ngày 09/9/2024./.

Nơi nhận:

- Công Thông tin điện tử Cục QLTTTQ (để đăng tải);
- Lãnh đạo Cục;
- Đội Quản lý thị trường số 4;
- Lưu: VT, TTPC, Hồ sơ KT.

CỤC TRƯỞNG



Lê Mạnh Thao